<u>CHUYÊN ĐỀ 8</u> VIỆT NAM TỪ NĂM 1945 ĐẾN NĂM 1954

C. BƯỚC PHÁT TRIỂN MỚI CỦA CUỘC KHÁNG CHIẾN TOÀN QUỐC CHỐNG THỰC DÂN PHÁP (1951 – 1953)

I. THỰC DÂN PHÁP ĐẦY MẠNH CHIẾN TRANH XÂM LƯỢC ĐÔNG DƯƠNG

1. Mỹ can thiệp sâu vào cuộc chiến tranh

Từ tháng 5/1949, Mỹ từng bước can thiệp sâu vào chiến tranh xâm lược Đông Dương:

Ngày 23/12/1950, ký với Pháp "Hiệp định phòng thủ chung Đông Dương", viện trợ quân sự, kinh tế - tài chính cho Pháp, từng bước thay Pháp ở Đông Dương.





Tháng 9/1951, ký với Bảo Đại "Hiệp ước hợp tác kinh tế Việt - Mỹ" nhằm ràng buộc Bảo Đại vào Mỹ.

- ↓ Viện trợ của Mỹ chiếm tỉ lệ ngày càng cao trong ngân sách chiến tranh Đông Dương (1950 là 52 tỉ phrăng chiếm 19% ngân sách; 1953 là 285 tỉ phrăng chiếm 43% ngân sách).
- Lác phái đoàn viện trợ kinh tế, cố vấn quân sự Mỹ đến Việt Nam ngày càng nhiều. Các trung tâm, trường huấn luyện Mỹ tuyển chọn người Việt Nam sang Mỹ học.

2. Kế hoạch Đờ Látđơ Tát-xi-nhi

Dựa vào viện trợ của Mĩ, cuối năm 1950, Pháp đề ra kế hoạch Đờ Lát đơ Tátxinhi, mong muốn kết thúc nhanh chiến tranh. Kế hoạch có 4 điểm chính:



- Gấp rút tập trung quân Âu Phi xây dựng một lực lượng cơ động mạnh, phát triển nguỵ quân, xây dựng "quân đội quốc gia".
- Xây dựng phòng tuyến công sự xi măng cốt sắt (boong ke), lập "vành đai trắng" bao quanh trung du và đồng bằng Bắc Bộ nhằm ngăn chặn chủ lực ta và kiểm soát ta đưa nhân tài, vật lực ra vùng tự do.
- Tiến hành "chiến tranh tổng lực", bình định vùng tạm chiếm, vơ vét sức người, sức của của nhân dân ta để tăng cường lực lượng của chúng.
- Dánh phá hậu phương của ta (biệt kích, thổ phỉ, gián điệp, chiến tranh tâm lý, chiến tranh kinh tế).
- → Kế hoạch Đờ Látđơ Tátxinhi làm cho cuộc kháng chiến của ta, nhất là ở vùng sau lưng địch trở nên khó khăn, phức tạp.

II. ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU TOÀN QUỐC LẦN THỨ HAI CỦA ĐẢNG (2/1951)



Từ ngày 11 đến 19/2/1951, Đại hội đại biểu toàn quốc lần II của Đảng Cộng sản Đông Dương họp ở Vinh Quang - Chiêm Hóa (Tuyên Quang), thông qua hai bản báo cáo quan trọng:

- ✓ <u>Báo cáo chính trị</u> do Hồ Chủ tịch trình bày tổng kết kinh nghiệm đấu tranh của Đảng qua các thời kỳ, khẳng định đường lối kháng chiến chống Pháp của Đảng.
- ✓ <u>Báo cáo Bàn về cách mạng Việt Nam</u> do Tổng Bí thư Trường Chinh trình bày, nêu rõ nhiệm vụ cơ bản của cách mạng VN là đánh đuổi đế quốc, tay sai, giành độc lập và thống nhất hoàn toàn dân tộc, thực hiện "Người cày có ruộng" phát triển chế độ dân chủ nhân dân, gây dựng cơ sở cho chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam.
- ➡ Tách Đảng Cộng sản Đông Dương, thành lập ở Việt Nam, Lào, Cam-pu-chia mỗi nước một Đảng Mác Lênin riêng phù hợp với điều kiện cụ thể của từng dân tộc.
- 4 Ở Việt Nam, Đảng ra họat động công khai với tên Đảng Lao động Việt Nam.
- ♣ Thông qua Tuyên ngôn, Chính cương, Điều lệ mới; xuất bản báo Nhân dân, cơ quan ngôn luận của Trung ương của Đảng.
- ♣ Bầu ra Ban Chấp hành Trung ương Đảng và Bộ Chính trị do Hồ Chí Minh làm Chủ tịch và Trường Chinh làm Tổng Bí thư.

*Ý nghĩa: Đánh dấu bước phát triển mới trong quá trình lãnh đạo và trưởng thành của Đảng, là "Đại hội kháng chiến thắng lợi".

III. HẬU PHƯƠNG KHÁNG CHIẾN PHÁT TRIỂN MỘI MẶT 1. Chính tri

Từ ngày 3 đến 7/3/1951, Đại hội toàn quốc thống nhất Việt Minh và Liên Việt thành Mặt trận Liên Việt do Tôn Đức Thắng làm Chủ tịch, Hồ Chí Minh làm Chủ tịch danh dự.

Ngày 11/3/1951, lập Liên minh nhân dân Việt - Miên - Lào, tăng cường khối đoàn kết ba nước đấu tranh chông Pháp và can thiệp Mỹ.

Ngày 1/5/1952, Đại hội chiến sĩ thi đua và cán bộ gương mâu toàn quốc lân I chọn 7 anh hùng: Cù Chính Lan, La Văn Cầu, Nguyễn Quốc Trị, Nguyễn Thị Chiên, Ngô Gia Khảm, Trần Đại Nghĩa, Hoàng Hanh.

2. Kinh tế

Nông nghiệp: Năm 1952, Chính phủ vận động lao động sản xuất và tiết kiệm, lôi cuốn mọi giới tham gia. (Năm 1953 sản xuất 2,7 triệu tấn thóc, hơn 65 vạn tấn hoa màu.)

Thủ công nghiệp và công nghiệp: Đáp ứng yêu câu về công cụ sản xuất và thiết yếu của đời sống. Năm 1953, ta sản xuất được 3.500 tấn vũ khí đạn dược, cung cấp tạm đủ thuốc men, quân trang, quân dụng.

Tài chính: Chấn chỉnh thuế khóa, xây dựng nền tài chính, ngân hàng, thương nghiệp.

Bồi dưỡng sức dân: Phát động giảm tô, cải cách ruộng đất: 5 đợt giảm tô, 1 đợt cải cách ruộng đất (1954).

3. Văn hóa, giáo dục, y tế

Giáo dục: Tiếp tục cải cách giáo dục với 3 phương châm "*Phục vụ kháng chiến, phục vụ dân sinh, phục vụ sản xuất*", nhà trường gắn với xã hội, 1952 có trên 1.000.000 học sinh phổ thông, bình dân học vụ, bổ túc văn hóa phát triển.

Văn hóa: Thực hiện "*Kháng chiến hóa văn hóa, văn hóa hóa kháng chiến*", thực hiện đời sống mới, bài trừ mê tín dị đoan.

Y tế: Chăm lo sức khỏe, vận động phòng bệnh, xây dựng bệnh viện, bệnh xá, trạm cứu thương...



D. ÂM MƯU MỚI CỦA PHÁP – MĨ Ở ĐÔNG DƯƠNG: KÉ HOẠCH NAVA